

Số: 698/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 08 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 566/2024/HNST ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Mộng T, sinh năm 1993;

Địa chỉ thường trú: 77/58 CD9, phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Dương Đức T, sinh năm 1977;

Địa chỉ thường trú: 26 Bis NQ, phường K, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ hôn nhân giữa ông Dương Đức T và bà Nguyễn Mộng T được xác lập vào năm 2022, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Mộng T hiện nay đang cư trú tại Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, nên đây là việc thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định của Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự các đương sự thống nhất trình bày:

Ông Dương Đức T và bà Nguyễn Mộng T qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2022, có đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 139 do Ủy ban nhân dân phường M, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2022).

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai không hòa hợp với nhau về nhiều mặt trong cuộc sống. Vợ chồng đã nhiều lần khắc phục nhưng không thành, hiện nay cả hai đang sống ly thân. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng tiếp tục chung sống cũng không còn hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét, việc thuận tình ly hôn của các đương sự là không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: các đương sự có 01 người con chung họ tên là: Nguyễn Vũ T (nam), sinh ngày 04/11/2022

Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Mộng T sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ông Dương Đức T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Dương Đức T được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc thỏa thuận nuôi con chung của các đương sự không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự xác định là không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Các đương sự xác định là không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Đức T và bà Nguyễn Mộng T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 139, do Ủy ban nhân dân phường M, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2022 không còn giá trị pháp lý).

- Về quan hệ con chung: Ông Dương Đức T và bà Nguyễn Mộng T có 01 con chung, họ và tên là: Nguyễn Vũ T (nam), sinh ngày 04/11/2022.

Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Mộng T sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ông Dương Đức T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Dương Đức T được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định là không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định là không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Mộng T và ông Dương Đức T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0019909 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Mộng T và Ông Dương Đức T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (TK. Vân Anh).

THẨM PHÁN
Đã ký và đóng dấu

Đào Lê Anh